

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 113/2022/QĐST - HNGĐ

T, ngày 11 tháng 8 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02/8/2022 giữa:

* Nguyên đơn: Ông Phạm Tuấn A, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh B.

* Bị đơn: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/8/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Tuấn A và bà Hoàng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Tuấn A và bà Hoàng Thị H.

* Về án phí: Công nhận sự thoả thuận giữa ông Phạm Tuấn A và bà Hoàng Thị H: Ông A phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông A đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0005631, ngày 02/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Trả lại ông Phạm Tuấn A số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã N;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN**Phạm Xuân Hà**